TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HSST

Ngày: 16/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn V

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Đình Q – Nguyên giáo viên

2. Bà Trần Thị O – Nguyên giáo viên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị D – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/01/2023, tại trụ sở TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 329/2022/TLST-HS ngày 02/12/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 14/01/2005 (tính đến ngày phạm tội là 17 tuổi 5 tháng); Giới tính: Nữ

Nơi ĐKNKTT: Thôn Y, xã A, huyện H, TP. N.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh

Con ông Hoàng Quốc B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại – Có mặt

Người đại diện hợp pháp và giám hộ cho bị cáo có bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 – Có mặt

Nơi ĐKNKTT: Thôn Y, xã A, huyện H, TP. N.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội - Có mặt

Người bị hại: Anh Trần Ngọc M, sinh năm 1978 – Xin xét xử vắng mặt

Nơi ĐKNKTT: tổ dân phố số 6, phường X, quận N, TP. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng đầu tháng 6/2022, Hoàng Thị T có quen biết đối tượng Linh (chưa xác định được nhân thân) khi chơi ở phố đi bộ Hà Nội. Cả 2 trao đổi tài khoản zalo và nói chuyện với nhau. Theo lời khai của T: Khoảng 18 giờ 00 ngày 14/06/2022, đối tượng Linh gọi rủ Hoàng Thị T đi lấy xe máy. T mượn xe máy của bạn (không nhớ BKS) đến ngã ba khu xóm 5, thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội rồi chở Linh đến tầng hầm gửi xe tòa nhà CT2, khu đô thị Hateco Apollo trên đường Xuân Phương, Nam Từ Liêm Hà Nội do Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Minh Long (địa chỉ: xóm chùa, thôn Đình Tổ, thị trấn Quốc Oai, Hà Nội) quản lý. Linh đưa cho T 01 ví da, bên trong có đăng kí xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 90B2-504.28 mang tên Nguyễn Đức H (SN 1987, HKTT: Thanh Thủy, Thanh Liêm, Hà Nam) và vé tháng của xe máy trên. Cả 2 xuống hầm chung cư tòa nhà tìm chiếc xe trên nhưng không có nên nhờ anh Trần Ngọc M (sinh năm: 1978, HKTT: Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội), là nhân viên bảo vệ công ty Minh Long được phân công ca trực từ 18h20’ ngày 14/6/2022 đến 6h20 sáng ngày 15/6/2022, bảo vệ ở chốt kiểm tra thông tin trên vé xe thì biết đây là vé tháng, chủ xe ở phòng C303 CT2, hiện chiếc xe đã ra khỏi hầm. T để lại số điện thoại nhờ anh Mạnh gọi khi xe về hầm. Khoảng 21 giờ 30’ cùng ngày, anh Mạnh gọi báo cho T là xe đã về hầm của tòa nhà CT2, T nhắn tin cho Linh biết. Sau đó Linh điều khiển xe máy Wave anlpha của Linh (không nhớ BKS) đến đón và chở T đến tòa CT2, Linh đứng ngoài trông xe bảo T vào hầm tìm. T tìm không thấy xe nên đã gọi Linh. Linh bảo T lên phòng 303, gặp chủ nhà nói xe để sai vị trí rồi chờ xem họ để xe chỗ nào là biết. Lúc này T biết chiếc xe trên không phải của Linh mượn nhưng vì sợ Linh công khai chuyện T từng có thai nên vẫn làm theo Linh. T đi lên phòng 303 bấm chuông thì có anh Vũ Đình Tuấn (SN 1989, HKTT: TDP số 2, Tu Hoàng, Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội) mở cửa, T nói bác bảo vệ bảo xe Vision của anh để sai chỗ, bảo anh để đúng chỗ quy định. Anh Tuấn bảo em gái là Vũ Thị Thu Q (SN 1996, HKTT: C303 Hateco, Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội) xuống để lại xe. T theo dõi chị Q xuống hầm nên biết vị trí xe. T gọi Linh để hỏi chìa khóa nhưng Linh không có khóa. Linh bảo T tìm thợ mở khóa xe rồi T tự điều khiển xe vọt qua barie khi có người đi ra khỏi hầm. T không muốn làm thì Linh đe dọa sẽ công khai việc T từng có thai trên mạng xã hội. T sợ nên đã lên mạng tìm thợ mở khóa. Sau khoảng 20 phút thì thợ khóa (không biết nhân thân lai lịch) đến. T đưa đăng kí cho thợ khóa và nói xe bị mất chìa. Thợ khóa đã đánh chìa khóa khác cho T, thu phí 200.000đ. Khoảng 23 giờ 24 phút cùng ngày, sau khi sửa khóa xong, T điều khiển xe máy ra gần chốt A11 của chung cư, quẹt vé tháng nhưng không được. Anh Trần Ngọc Mạnh bảo T về lấy vé ngày, T lùi xe lại khoảng 2m, cùng lúc đó có 1 xe máy đi ra ngoài, khi barie chưa kịp hạ xuống thì T điều khiển xe tăng ga vọt qua chốt bảo vệ, anh Mạnh đuổi theo nhưng không kịp. Do không gặp được Linh nên T mang xe về nhà mình ngủ. Đến sáng hôm sau, Linh gọi lại nhờ T đi bán xe hộ. T đi xe máy đến số 55 đường Hữu Hưng, phường Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội bán xe cho anh Nguyễn Đức T (SN 1982, HKTT: Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) được

14.500.000đ. Sau đó Tùng đã bán xe máy trên cho Nguyễn Hữu Ph (SN: 1985, HKTT: TDP 3 Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội) với giá 17.000.000đ. Còn T đưa lại tiền bán xe cho Linh được Linh trả cho 200.000đ sửa khóa và cho thêm 500.000đ. Sau khi về nhà, T đã xóa tài khoản zalo của mình nên chưa xác định được tài khoản zalo của Linh. Ngày 16/6/2022, anh Trần Ngọc M đã đến cơ quan điều tra trình báo sự việc. Ngày 16/9/2022, Hoàng Thị T đã đến công an quận Nam Từ Liêm đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cùng ngày, Công an quận Nam Từ Liêm đã tiến hành dẫn giải Hoàng Thị T đến nơi T đã bán xe cho Nguyễn Đức T ở số 55 đường Hữu Hưng, phường Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội. Tại chỗ anh Tùng đã nhận dạng ra T là người đã bán xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 90B2-504.28 ngày 15/6/2022. Sau khi mua xe máy xong anh Tùng đã bán lại xe cho anh Nguyễn Hữu Ph. Anh Phiến đã tự nguyện giao nộp lại xe máy trên cho cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 280/KLĐGTS của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự UBND quận Nam Từ Liêm ngày 03/8/2022 kết luận: 01 xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 90B2-504.28 trị giá 18.000.000đ.

Đối với đối tượng Linh do T không biết nhân thân lai lịch cụ thể nên ngày 28/11/2022, cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút hành vi và tài liệu liên quan để điều tra làm rõ sau.

Đối với anh Nguyễn Đức T, anh Nguyễn Hữu Ph khi mua xe, đều không biết chiếc xe trên do T phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Tùng, Phiến.

Đối với xe máy Honda Vision màu xanh BKS 90B2-504.28 qúa trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký là anh Nguyễn Đức H. Xe máy có số khung số máy nguyên thủy. Tại cơ quan điều tra anh Hiếu khai mua xe máy trên năm 2017 đến năm 2019 do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán lại xe máy cho anh Vũ Đình T, là đồng nghiệp làm cùng Công ty với giá 20.000.000đ. Sau khi mua xong anh Tuấn để lại xe máy trên cho chị Vũ Thị Thu Q sử dụng từ đó đến nay. Ngày 13/6/2022, trên đường đi từ Hateco, Xuân Phương đến bên viện huyện Hoài Đức, chị Q bị rơi mất ví bên trong có đăng ký xe máy và vé gửi xe hàng tháng cùng với chứng minh nhân dân. Do không biết mất ví ở đâu nên chị Q chưa kịp thông báo với quản lý của tòa nhà, sau khi về đến tòa nhà chị Q lấy vé ngày để gửi xe máy trên ở tầng hầm của tòa nhà CT2, khu đô thị Hateco Apollo trên đường Xuân Phương do Công ty bảo vệ Minh Long quản lý. Ngày 31/10/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 142 tiến hành trao trả xe máy Honda Vision màu xanh BKS 90B2-504.28 cho anh Trần Ngọc M, anh Mạnh đã nhận lại xe máy và trả lại cho chị Q, anh M và chị Q không có yêu cầu gì về dân sự.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đức T và Nguyễn Hữu Ph đã tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu dân sự đối với chiếc xe trên.

Tại bản cáo trạng số 322/CT-VKSNTL ngày 30/11/2022 của VKSND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 171 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 46, 47, 90, 91 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng đề nghị cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Buộc bị cáo nộp lại 14.500.000đ sung vào công quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của VKSND quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà N nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện VKS về tội danh, khung hình phạt và Điều luật áp dụng. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì các căn cứ sau: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; Phạm tội do bị đe dọa, ép buộc và xúi giục của người tên Linh; Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo mắc bệnh ung thư và vừa qua đời; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sớm được hòa nhập với cộng đồng.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Khoảng 23 giờ 24 phút ngày 14/6/2022, tại chốt A11 cửa hầm gửi xe của tòa nhà CT2, chung cư Hateco, Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Vision màu xanh BKS 90B2-504.28 trị giá 18.000.000đ đang trong sự quản lý của anh Trần Ngọc M (nhân viên bảo vệ công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Minh Long) rồi nhanh chóng điều khiển, phóng xe vượt qua barie để tẩu thoát qua chốt bảo vệ, sau đó đem chiếc xe vừa chiếm đoạt đi bán lấy tiền chi tiêu.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng tại nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh ung thư vừa qua đời. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên nên khi lượng hình cần áp dụng Điều 91 BLHS để xử phạt bị cáo.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương ứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Do bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội khi chưa thành niên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, hiện bị cáo T đang là học sinh nên HĐXX áp dụng hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có liên quan không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo nộp lại 14.500.000đ do phạm tội mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 46, 47, 91 BLHS, Điều 136, 331, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Thị T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành

vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại của BLHS.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo nộp lại 14.500.000đ do phạm tội mà có sung vào công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết./.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS, Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa